

Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO**Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch Kinh doanh năm 2020**

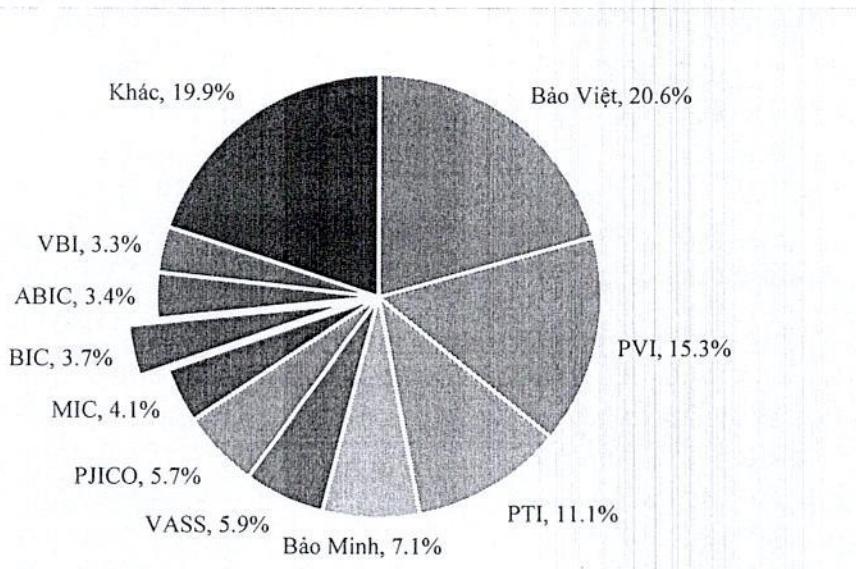
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. TỔNG QUAN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ THỊ TRƯỜNG**1. Tổng quan năm 2019**

GDP năm 2019 đạt kết quả ánh tượng với tốc độ tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8%. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 7,08% của năm 2018 nhưng cao hơn mức tăng của các năm 2011-2017.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế chung tăng trưởng tốt, thị trường bảo hiểm tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường năm 2019 ước đạt 160,2 nghìn tỷ đồng, tăng 20,3% so với năm 2018, trong đó doanh thu phí bảo hiểm lĩnh vực nhân thọ đạt 107,8 nghìn tỷ đồng, tăng 25,1%; lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đạt 52,4 nghìn tỷ đồng, tăng 11,6%.

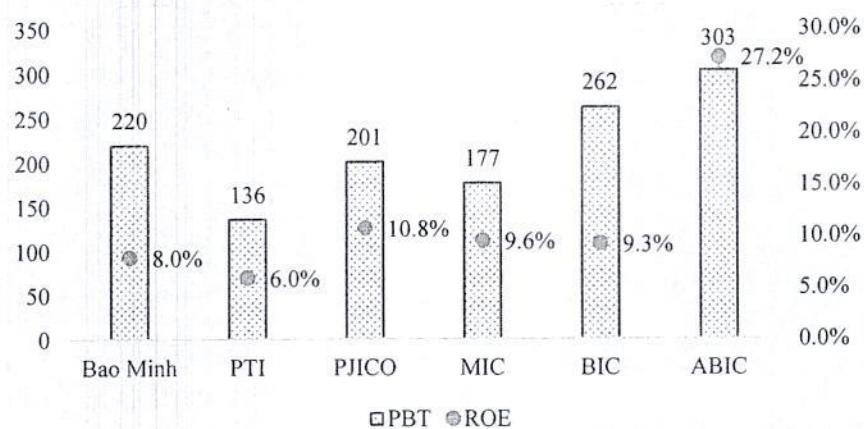
Nhìn chung động lực tăng trưởng của thị trường chủ yếu tập trung vào 2 nghiệp vụ chính là con người và tài sản.

Thị phần thị trường bảo hiểm Việt Nam:

Về thị phần, BIC đứng vị trí thứ 8 với 3,7% thị phần doanh thu phí bảo hiểm gốc sau các đơn vị: Bảo Việt, PVI, PTI, Bảo Minh, PJICO, VASS, MIC.

Về lợi nhuận trước thuế năm 2019, BIC tiếp tục duy trì vị trí top đầu trong các công ty bảo hiểm trên thị trường.

Lợi nhuận trước thuế năm 2019 (tỷ đồng)



2. Tình hình đầu năm 2020

Từ đầu năm 2020, dịch Covid-19 đã bắt đầu có diễn biến phức tạp và lây lan trên phạm vi toàn cầu. Đối với Việt Nam, tình hình diễn biến đặc biệt phức tạp từ tháng 3, và dẫn đến việc thực hiện giãn cách xã hội vào tháng 4/2020 theo chỉ thị 16 của Thủ tướng chính phủ. Tác động của Covid-19 rõ rệt đến tình hình kinh tế xã hội chung: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2020 ước tính tăng 3,82% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất của quý I các năm trong giai đoạn 2011-2020. Đến tháng 4/2020, các tác động càng rõ rệt hơn:

- Về tình hình đăng ký kinh doanh mới, tính chung 4 tháng đầu năm, cả nước có 37,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 13,2% so với cùng kỳ năm trước, đáng chú ý là số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn lên tới 22,7 nghìn doanh nghiệp, tăng 33,6%.
- Về Sản xuất công nghiệp, trong tháng Tư chịu ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, ước tính chỉ số sản xuất công nghiệp giảm mạnh 10,5% so với cùng kỳ năm trước và là mức giảm duy nhất của tháng Tư trong giai đoạn 2016-2020. Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp chỉ tăng 1,8% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua.
- Về đầu tư, diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án, công trình. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 4/2020 ước tính đạt 23,2 nghìn tỷ đồng, thấp hơn tháng 3/2020 và đạt mức tăng thấp nhất so với cùng kỳ năm trước trong giai đoạn 2016-2020. Tính chung 4 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt 18,1% kế hoạch năm, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 4 tháng đạt 5,2 tỷ USD, giảm 9,6%.
- Về xuất nhập khẩu hàng hóa, do lo ngại việc tạm dừng xuất, nhập khẩu ở các thị trường lớn đang có dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động xuất, nhập khẩu trong 10 ngày cuối tháng Ba, trong đó Công ty Samsung gần như đã hoàn thành xuất khẩu sản phẩm điện thoại phiên bản mới. Sang tháng Tư kim ngạch xuất khẩu ước tính giảm mạnh 18,4% so với tháng trước và giảm 3,5% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước tính đạt 162,83 tỷ USD, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 82,94 tỷ USD, tăng 4,7%; nhập khẩu đạt 79,89 tỷ USD, tăng 2,1%.

- Về hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa, hoạt động vận tải tháng 4/2020 tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, lượng hành khách vận chuyển giảm 76,8% và hàng hóa vận chuyển giảm 27,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Về du lịch, Khách quốc tế đến nước ta trong tháng Tư chỉ đạt 26,2 nghìn lượt người, giảm 94,2% so với tháng trước và giảm 98,2% so với cùng kỳ năm trước do thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm dừng cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam trong khoảng thời gian 30 ngày bắt đầu từ 0 giờ ngày 18/3/2020. Tính chung 4 tháng đầu năm nay, khách quốc tế đến nước ta đạt 3,7 triệu lượt người, giảm 37,8% so với cùng kỳ năm trước.

Đối với riêng hoạt động kinh doanh bảo hiểm, Quý 1/2020, hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong chưa bị tác động mạnh bởi tình hình dịch bệnh Covid-19. Theo ước tính của Tổng Cục thống kê, doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ toàn thị trường Quý I/2020 tăng trưởng khoảng 8% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên, từ tháng 4, doanh thu của nhiều công ty bảo hiểm đã có dấu hiệu sụt giảm mạnh do ảnh hưởng bởi việc giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu chính

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	12/2019	12/2018	Tăng/ Giảm
I	Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ (Báo cáo riêng lẻ)			
1	Tổng tài sản	5.234.566	4.905.550	6,7%
2	Vốn chủ sở hữu	2.198.340	2.101.141	4,6%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	2.251.462	2.108.757	6,8%
	- Phí bảo hiểm gốc	2.013.138	1.782.120	13%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	209.697	300.225	-30,2%
	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	28.627	26.412	8,4%
4	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	42,4%	45,2%	
5	Tỷ lệ kết hợp	99,47%	101,8%	
6	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	261.921	215.906	30,6%
II	Kết quả kinh doanh hợp nhất			
1	Tổng tài sản	5.495.639	5.138.341	7,0%
2	Vốn chủ sở hữu	2.241.284	2.142.315	4,6%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	2.467.678	2.311.695	6,7%

TT	Chỉ tiêu	12/2019	12/2018	Tăng/ Giảm
	- Phí bảo hiểm gốc	2.332.075	2.075.610	12,4%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	104.784	205.224	-48,9%
	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	30.819	30.816	0,1%
4	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	42,5%	44,4%	
5	Tỷ lệ kết hợp	99,6%	101,9%	
6	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	270.212	215.807	25,2%

2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	12/2019	KH 2019	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2.251.462	2.220.000	101,4%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	270.212	223.000	121,2%

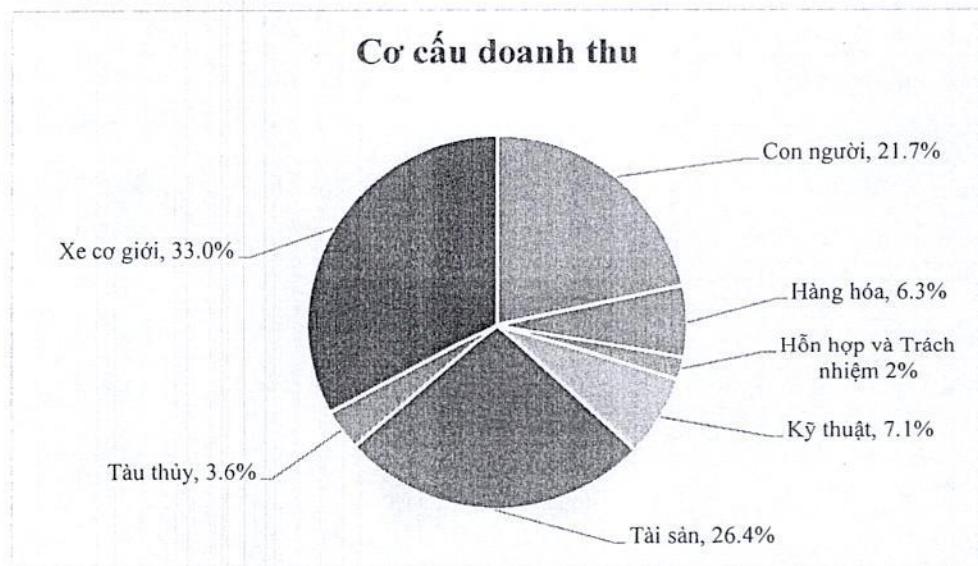
Năm 2019, BIC hoàn thành vượt tất cả các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra, đặc biệt lợi nhuận trước thuế đạt 121,2% kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất hoàn thành vượt xa hơn mục tiêu đặt ra do một số nguyên nhân: (1) Hoạt động kinh doanh bảo hiểm có lãi, với tỷ lệ kết hợp 99,47%, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng lợi nhuận chung của Tổng Công ty; (2) Hoạt động đầu tư tài chính duy trì kết quả tốt, đạt lợi nhuận cao hơn mức kỳ vọng.

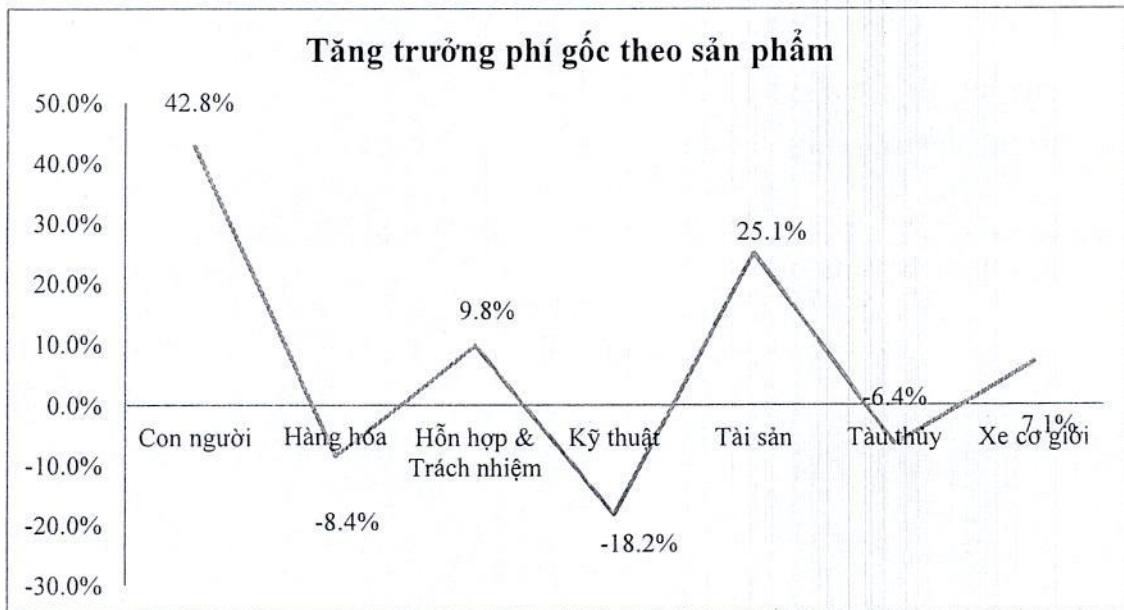
3. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm của Công ty Mẹ

Về hoạt động khai thác bảo hiểm:

Cơ cấu sản phẩm vẫn chủ yếu tập trung vào 3 nhóm chính là Xe cơ giới, tài sản và con người. Động lực tăng trưởng của BIC nói riêng và thị trường nói chung vẫn chủ yếu là ba nhóm sản phẩm này.



Tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2019 so với năm 2018 là 13%. Các nhóm nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu gốc: Con người tăng 42,8%; Tài sản tăng trưởng 25,1%; bảo hiểm hỗn hợp và trách nhiệm tăng 9,8%; Xe cơ giới tăng 7,1%. Doanh thu nghiệp vụ Kỹ thuật giảm 18,2%; Hàng hóa giảm 8,4% và Tàu thủy giảm 6,4%.



Về tỷ lệ bồi thường:

Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại năm 2019 ở mức 42.4% thấp hơn 3.4% so với năm 2018 trong đó bồi thường khai thác gốc ở mức 41.7% thấp hơn 3.1% so với 2018, bồi thường nhận tái bảo hiểm ở mức 54.6% cao hơn 2.5% so với cùng kỳ 2018.



Tỷ lệ kết hợp bồi thường gốc giảm chủ yếu do tỷ lệ bồi thường gốc các nghiệp vụ chính có tỷ trọng cao trong tổng doanh thu như Xe cơ giới, Con người và Tài sản giảm mạnh.

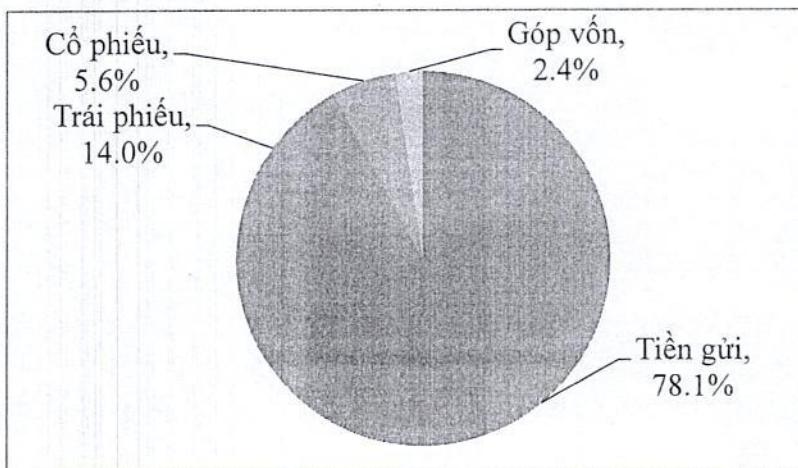
Đối với nghiệp vụ Con người, tỷ lệ bồi thường giảm mạnh chủ yếu nhờ tăng trưởng cao của Kênh bancas (tăng trưởng năm 2019 là 67,7%).

Tỷ lệ bồi thường Nghiệp vụ Xe cơ giới giảm mạnh do việc BIC tái cơ cấu nghiệp vụ, giảm bớt các dòng xe có rủi ro cao, một nguyên nhân quan trọng là việc Bộ Tài chính yêu cầu tất cả các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ áp dụng mức khấu trừ bắt buộc 500 nghìn đồng cho bảo hiểm vật chất xe ô tô.

4. Hoạt động đầu tư tài chính

Lợi nhuận đầu tư tài chính đạt hơn 254 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với 2018. Lợi nhuận hoạt động đầu tư chủ yếu đến từ hoạt động đầu tư tiền gửi và trái phiếu, trong khi hoạt động đầu tư cổ phiếu giảm do năm nay BIC chỉ chốt lãi hạn chế so với năm 2018.

So với đầu năm 2019, giá trị danh mục đầu tư của BIC tăng 8,3%. Cơ cấu danh mục vẫn tập trung nhiều vào tiền gửi, trái phiếu chiếm đến hơn 92% tỷ trọng đầu tư của BIC.



II. Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2019

- Hoạt thành vượt kế hoạch doanh thu phí bảo hiểm, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc lần đầu tiên vượt mốc doanh thu 2000 tỷ;
- Kênh Bancassurance tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ, đóng góp ngày càng lớn vào kết quả chung của Tổng Công ty, tăng trưởng 67,7% so với 2018;
- Với định hướng gia tăng hiệu quả kinh doanh từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, BIC đạt tỷ lệ kết hợp thấp nhất từ trước đến nay, đạt 99,47%, đóng góp một phần đáng kể vào kết quả lợi nhuận năm 2019;
- Hoạt động đầu tư tài chính tiếp tục được duy trì ổn định, an toàn và hiệu quả;
- Lợi nhuận riêng trước thuế và Lợi nhuận Hợp nhất trước thuế đều tăng trưởng cao, tương ứng đạt 261,9 tỷ đồng và 270,2 tỷ đồng và tăng trưởng tương ứng 30,6% và 25,2% so với năm 2018;
- Năm 2019 BIC lần thứ 4 liên tiếp lọt vào Top 10 công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam theo kết quả Bảng xếp hạng Top 10 công ty bảo hiểm uy tín năm 2019 do Vietnam Report xây dựng và công bố. Năm 2019, BIC đứng thứ 6

trong 10 công ty bảo hiểm được công bố trên bảng xếp hạng (tăng 1 bậc so với năm 2018);

- Năm 2019 BIC tiếp tục duy trì mức định hạng năng lực tài chính B++, mức định hạng cao nhất tại thị trường bảo hiểm Việt Nam do tổ chức A.M.BEST xếp hạng;

- Bộ máy nhân sự ổn định và nhân sự các cấp được củng cố, hoàn thiện;

III. KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I/2020

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	03/2020	03/2019	Tăng/Giảm
1	Tổng tài sản	5.262.430	5.031.959	4,6%
2	Vốn chủ sở hữu	2.258.843	2.198.340	2,8%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	537.713	483.036	11,3%
	- Phí bảo hiểm gốc	502.467	445.356	12,8%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	35.246	37.680	-6,5%
4	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	30,0%	42,5%	-12,5%
5	Tỷ lệ chi phí hoạt động	57,8%	54,2%	3,6%
6	Tỷ lệ chi phí kết hợp	87,8%	96,7%	-8,9%
7	Lợi nhuận kế toán riêng trước thuế	81.146	67.161	20,8%
8	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	84.375	67.363	20,9%

Hoạt động kinh doanh bảo hiểm Quý I/2020 chưa bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh Covid-19, vẫn duy trì mức tăng trưởng tốt 12,8% so với cùng kỳ năm 2019.

IV. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

1. Đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19

a. Ảnh hưởng đến tình hình kinh tế chung

Theo báo cáo khảo sát của Tổng Cục thống kê tác động của Covid-19 đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

Dịch Covid-19 đã và đang tác động tiêu cực nhiều mặt đến hoạt động SXKD của hầu hết khu vực doanh nghiệp. Kết quả khảo sát cho thấy, có tới 85,7% doanh nghiệp được hỏi cho rằng đang chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19.

Theo loại hình doanh nghiệp, doanh nghiệp FDI là đối tượng đang chịu nhiều tác động của dịch Covid-19 nhất, với 88,7%; tỷ lệ này đối với nhóm doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp ngoài Nhà nước lần lượt là 87,3% và 85,5%.

Theo khu vực kinh tế, tại thời điểm hiện nay, khu vực công nghiệp và xây dựng và khu vực dịch vụ đang chịu nhiều tác động nhất từ dịch Covid-19 với tỷ lệ doanh nghiệp bị tác động lần lượt là 86,1% và 85,9%; trong khi khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chịu ảnh hưởng ít hơn với 78,7% (tuy nhiên quy mô của các doanh nghiệp khu vực này chỉ chiếm tỷ lệ rất thấp trong toàn bộ doanh nghiệp).

Những khó khăn chính mà các doanh nghiệp phải đối mặt gồm có:

- *Thị trường tiêu thụ bị thu hẹp*: Có tới 57,7% số doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 cho rằng, thị trường tiêu thụ bị giảm mạnh. Đáng chú ý, trong các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, có tới 47,2% doanh nghiệp khẳng định hàng hóa sản xuất ra không xuất khẩu được
- *Thị trường cung cấp nguyên liệu đầu vào bị thiếu hụt*: Dịch Covid-19 càng kéo dài, nguyên vật liệu đầu vào dự trữ của doanh nghiệp càng cạn kiệt. Tính đến thời điểm điều tra, có 22,1% doanh nghiệp bị thiếu hụt nguyên liệu đầu vào. Đây là vấn đề dễ dàng nhận thấy khi thị trường nhập khẩu chủ yếu của nước ta đều là các nước đang phải hứng chịu hậu quả nặng nề từ dịch như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản,...
- *Thiếu hụt nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh*: Có tới 45,4% số doanh nghiệp khảo sát đang bị thiếu hụt nguồn vốn cho SXKD, đây là một trong những khó khăn hàng đầu của doanh nghiệp hiện nay và cũng là tình trạng chung của toàn bộ khu vực doanh nghiệp.

Đối với kinh tế vĩ mô nói chung, Covid-19 ảnh hưởng lớn đến kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV có đánh giá và đưa ra ba kịch bản với nền kinh tế Việt Nam cụ thể như sau:

- *Kịch bản cơ sở*: Theo đánh giá của Nhóm Nghiên cứu, đây là kịch bản có khả năng xảy ra cao nhất. Theo kịch bản này, dịch bệnh tại Việt Nam nhiều khả năng được kiểm soát trong quý 2/2020 và các hoạt động kinh tế - xã hội sớm trở lại "bình thường" từ tháng 6 hoặc đầu tháng 7/2020. Tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 giảm từ 1,8-2 điểm %, tương đương với mức tăng trưởng cả năm từ 4,81- 5,01%.
- *Kịch bản tích cực*: các nước trên thế giới đạt được kết quả tích cực trong phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp phong tỏa, cách ly không bị kéo dài (định dịch tại Mỹ và châu Âu rơi vào cuối tháng 4 đến nửa đầu tháng 5). Còn tại Việt Nam, với giả định, dịch Covid-19 sẽ được kiểm soát cơ bản trong tháng 4/2020 hoặc giữa tháng 5/2020; hoạt động sản xuất – kinh doanh được khởi động ngay sau đó. Theo kịch bản này, tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 giảm khoảng 1,4 điểm % và đạt mức 5,4-5,6%.
- *Kịch bản tiêu cực*: dịch bệnh bùng phát, đại dịch không được kiểm soát đến hết quý 3, bất chấp nỗ lực ứng phó của Chính phủ các nước. Còn tại Việt Nam, dịch bệnh được kiểm soát trong quý 2, nhưng chịu tác động tiêu cực từ tổng cung và tổng cầu từ bên ngoài. Tăng trưởng GDP Việt Nam giảm khoảng 2,58 điểm %, đạt mức 4,07-4,42% năm 2020.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam từ 7% xuống còn 2,7% cho năm 2020 và dự báo Việt Nam sẽ tăng trưởng mạnh trở lại ở mức 7% trong năm 2021.

Trong khi đó, Thủ tướng Chính phủ đã trình Quốc hội đề xuất điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP ở mức 4,5%, giảm đáng kể so với mục tiêu dự kiến từ đầu năm là 6,8%.

Kinh tế vĩ mô nói chung và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng là các yếu tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các công ty bảo hiểm.

b. *Đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm:*

Đối với nghiệp vụ Tài sản Kỹ thuật:

- Đối với bảo hiểm cháy nổ: Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh bao gồm các ngành như ngành gỗ, dệt may, da giày,.. đều chịu ảnh hưởng lớn bởi tình hình dịch bệnh Covid-19, như thiếu nguyên liệu đầu vào, các đơn hàng có nguy cơ sụt giảm mạnh, dẫn đến hoạt động kinh doanh cầm chừng hoặc đình trệ. Bên cạnh đó, doanh nghiệp vẫn phải chịu nhiều gánh nặng tài chính như trả lương cho công nhân viên, lãi vay ngân hàng, Khiến nhu cầu mua bảo hiểm và khả năng chi trả phí bảo hiểm bị ảnh hưởng khá nghiêm trọng.

- Đối với bảo hiểm Xây dựng lắp đặt: 4 tháng đầu năm tình hình diễn biến dịch phức tạp, thực hiện cách ly xã hội khiến các dự án đều bị đình trệ. Doanh thu nhóm nghiệp vụ này sụt giảm trong mấy tháng đầu năm. Tuy nhiên, với quyết tâm khôi phục kinh tế của chính phủ, nếu Chính phủ giải ngân sớm và nhanh hơn các dự án công, doanh thu từ nghiệp vụ này có thể khôi phục.

Đối với nghiệp vụ Xe cơ giới:

- Theo thống kê của Hiệp hội các nhà sản xuất xe ô tô Việt Nam, doanh số bán xe ô tô 4 tháng đầu năm giảm 36% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó doanh số bán xe riêng tháng 4/2020 giảm 39% so với tháng 3/2020 và giảm 44% so với tháng 4/2019. Việc doanh số bán xe sụt giảm ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu khai thác mới của sản phẩm bảo hiểm Xe cơ giới, đặc biệt trong bối cảnh các đối thủ cạnh tranh như MIC, BSH đang ưu tiên mở rộng thị phần với chính sách giảm phí mạnh và chi phí khai thác cao.

- Hoạt động kinh doanh vận tải suy giảm mạnh do tình hình dịch bệnh, doanh nghiệp gặp khó khăn không có khả năng chi trả, cắt giảm chi phí, do đó sẽ ảnh hưởng lớn đến khả năng tái tục dịch vụ.

Đối với nghiệp vụ Hàng hải: Doanh thu bảo hiểm hàng hóa và tàu chịu ảnh hưởng lớn bởi hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, và đặc biệt là hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa. Tình hình dịch bệnh Covid-19 tác động mạnh tới hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam. Cụ thể đối với Việt Nam, trong tháng 4/2020 kim ngạch xuất khẩu đã giảm 18,4% so với tháng trước và giảm 3,5% so với cùng kỳ năm 2019. Tình hình dịch bệnh tại Châu Âu và Châu Mỹ vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, sẽ tiếp tục tác động đến hoạt động xuất khẩu sang các quốc gia này.

Đối với nghiệp vụ Con người: – Bảo hiểm du lịch: Doanh thu bảo hiểm du lịch quốc tế chiếm khoảng 50% trong doanh thu phí bảo hiểm du lịch. Trong năm 2020, doanh thu từ bảo hiểm khách du lịch quốc tế có khả năng sẽ phát sinh rất thấp, do tình hình dịch bệnh Covid-19 tại các nước trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp và hiện chưa có Vaccine cho lại virus này.

c. *Về hoạt động đầu tư tài chính*

Đầu tư tiền gửi có kỳ hạn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong danh mục đầu tư của BIC, do đó lợi nhuận của BIC trong năm 2020 sẽ bị ảnh hưởng khá lớn do lãi suất sụt giảm mạnh từ đầu năm đến nay, ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của BIC.

2. Kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2020

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh doanh 4 tháng đầu năm và tình hình kinh tế năm 2020 như trên, HĐQT nhận thấy cần xem xét điều chỉnh các Mục tiêu kinh doanh năm 2020 phù hợp với tình hình hiện nay. Với định hướng nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm và đảm bảo duy trì tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc, dù trong tình hình kinh tế bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2020 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch kinh doanh 2020	% Tăng trưởng
1	Doanh thu phí bảo hiểm (theo báo cáo riêng lẻ Công ty Mẹ)	2.251,5	2.425	7,7%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	270,2	241	-11%

Mục tiêu lợi nhuận giảm so với 2019 do nguyên nhân lợi nhuận hoạt động đầu tư giảm, bởi tác động của tình hình dịch bệnh đến lãi suất tiền gửi (lãi suất giảm từ 7,5% đầu năm 2020 xuống còn 6% tại thời điểm hiện nay) và thị trường chứng khoán giảm.

HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGĐ;
- Lưu VT, KHPT.



Trần Xuân Hoàng